

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:.....



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Vật lý; Chuyên ngành: Vật lý lý thuyết và Vật lý toán

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Phạm Nguyễn Thành Vinh

2. Ngày tháng năm sinh: 16/10/1985; Nam ☒; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☐

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: Xã Xuân Thới Sơn, Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): 102/65/34 Lê Văn Thọ, F.4, Q. Gò Vấp, Tp. HCM

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): 102/65/34 Lê Văn Thọ, F.4, Q. Gò Vấp, Tp. HCM

Điện thoại nhà riêng: ; Điện thoại di động: 0983161085;

E-mail: vinhpnt@hcmue.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ năm 2007 đến năm 2018: Giảng viên tại Khoa Vật lý, Trường Đại học Sư phạm Tp. HCM

Từ năm 2018 đến năm 2020: Phó Trưởng Bộ môn Vật lý đại cương tại Khoa Vật lý, Trường Đại học Sư phạm Tp. HCM

Chức vụ: Hiện nay: Phó Trưởng Bộ môn Vật lý đại cương; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Trưởng Bộ môn Vật lý đại cương

Cơ quan công tác hiện nay: Khoa Vật lý, Trường Đại học Sư phạm Tp. HCM

Địa chỉ cơ quan: 280 An Dương Vương, Quận 5, Tp. HCM

Điện thoại cơ quan: 02838352020

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ tháng ... năm ...

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Không

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 05 tháng 07 năm 2007, ngành: Vật lý, chuyên ngành: Sư phạm Vật lý

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh

- Được cấp bằng ThS ngày 21 tháng 05 năm 2011, ngành: Vật lý, chuyên ngành: Vật lý nguyên tử, hạt nhân, và năng lượng cao

Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh

- Được cấp bằng TS ngày 30 tháng 09 năm 2014, ngành: Vật lý, chuyên ngành: Vật lý lý thuyết và vật lý toán

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường Đại học Điện tử - Truyền thông Tokyo Nhật Bản

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ... tháng ... năm ..., ngành: ...

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Vật lý

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Nghiên cứu quá trình tương tác của nguyên tử/phân tử với trường laser, trong đó bao gồm 03 nhánh chính:

+ Khảo sát các đặc tính đặc trưng cho quá trình ion hóa của nguyên tử/phân tử như tốc độ ion hóa, phổ động lượng ngang của electron khi đặt nguyên tử/phân tử trong điện trường có độ lớn bất kỳ. Việc khảo sát này được tiếp cận theo hai phương pháp: phương pháp giải số và phương pháp bán thực nghiệm để xây dựng các hàm giải tích mô tả gần đúng sự phụ thuộc của tốc độ ion hóa của nguyên tử/phân tử vào cường độ điện trường ngoài, và góc định phương phân tử.

+ Trích xuất thông tin cấu trúc vân đạo nguyên tử/phân tử một cách trực tiếp trong không gian động lượng thông qua phân bố động lượng của electron ion hóa dưới tác dụng của laser có độ phân cực bất kỳ.

+ Khảo sát quá trình ion hóa kép không liên tiếp của nguyên tử dưới tác dụng của trường laser cường độ cao. Trong đó, các cơ chế vật lý ảnh hưởng đến phổ động lượng liên kết hai electron được khảo sát chi tiết nhằm giải thích các kết quả thực nghiệm được công bố trong thời gian gần đây.

- Khảo sát một số bài toán cơ bản trong cơ học lượng tử như:

+ Nghiên cứu về quá trình bẫy hệ nguyên tử siêu lạnh (boson hoặc fermion) trong mạng quang học đa sắc.

+ Khảo sát các tính chất động lực học của hệ khí boson và fermion như: thể hóa học, năng lượng toàn phần, nhiệt dung riêng, entropy.

+ Tính toán bổ chính hàm sóng và năng lượng bậc cao cho một trạng thái bất kỳ khi dao động từ điều hòa hoặc nguyên tử hydro chịu tác dụng của một thế nhiễu loạn phụ thuộc tọa độ.

- Khảo sát các tính chất của thanh dò hiển vi.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 0 NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn (số lượng) 4 HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận văn ThS/CK2/BSNT (ứng viên chức danh GS không cần kê khai);
- Đã hoàn thành 2 đề tài NCKH cấp Cơ sở;
- Đã công bố (số lượng) 32 bài báo KH, trong đó 15 bài báo KH trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- Đã được cấp (số lượng) 0 bằng sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản 0, trong đó 0 thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng 0 tác phẩm nghệ thuật, thành tích thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

TT	Tên khen thưởng	Cấp khen thưởng	Năm khen thưởng
1	Thành tích tiêu biểu xuất sắc trong công tác bồi dưỡng sinh viên tham dự kỳ thi Olympic Vật lý toàn quốc năm 2015	Bộ trưởng Bộ GD&ĐT	2015
2	Đã có thành tích xuất sắc trong công tác lãnh đạo và huấn luyện đội tuyển Olympic Vật lý trong nhiều năm	Hội Vật lý Việt Nam	2016

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định):

TT	Tên kỷ luật	Cấp ra quyết định	Số quyết định	Thời hạn hiệu lực
Không có				

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá):

Chấp hành đúng pháp luật của Nhà nước, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân và các quy định của cơ quan đang công tác. Có phẩm chất đạo đức tốt. Hoàn thành tốt các nhiệm vụ của giảng viên theo Luật giáo dục và Điều lệ trường đại học. Có trình độ chuyên môn tốt, nhiệt tình trong công tác, có trách nhiệm với sinh viên và đam mê nghiên cứu khoa học. Có đủ sức khỏe để công tác. Luôn có ý thức giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà

giáo; tôn trọng nhân cách của người học; đối xử công bằng, bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của người học. Có khả năng làm việc nhóm và phát huy được năng lực làm việc nhóm trong nghiên cứu khoa học. Tích cực tham gia các hoạt động do đơn vị tổ chức. Luôn hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên *:

- Tổng số 10 năm.

- Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ

(Căn cứ chế độ làm việc đối với giảng viên theo quy định hiện hành)

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/Số giờ quy đổi/Số giờ định mức
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2014 - 2015					120	65	185/319.52/270
2	2015 - 2016			1	3	604	45	649/709.5/270
3	2016 - 2017				2	341	45	386/478.95/270
3 năm học cuối								
4	2017 - 2018			2	2	397		397/417.5/270
5	2018 - 2019			1		699	45	744/650.5/270
6	2019 - 2020			1	1	404		404/457.6/270

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

3. Ngoại ngữ

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài



- Học ĐH ☐; Tại nước: ; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☒ hoặc TSKH ☐; Tại nước: Nhật Bản năm 2014

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☐:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng: ; năm cấp:

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ☐:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Bằng tiến sĩ

4. Hướng dẫn NCS, học viên CH, BSCK, BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Bùi Ngọc Thảo		X	X		10/2017 đến 10/2019	Trường Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh	2020

2	Trần Thị Mỹ Trinh		X	X		10/2016 đến 04/2018	Trường Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh	2018
3	Nguyễn Thị Anh Thư		X	X		10/2016 đến 04/2018	Trường Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh	2018
4	Trương Đăng Hoài Thu		X	X		10/2015 đến 10/2016	Trường Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh	2017

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai số lượng NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
Không có							

Trong đó, số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản sau PGS/TS: 0

Lưu ý:

- Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS;
- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).

Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm) / Kết quả
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ					
1	Tính toán phân bố động lượng ba chiều của electron ion hóa từ nguyên tử dưới tác dụng của trường laser phân cực tròn	CN	CS.2017.19.51, cấp Cơ sở	01/11/2017 đến 30/11/2018	07/03/2019 KQ: Tốt

2	Khảo sát quá trình ion hóa của ion phân tử hydro dưới tác dụng của điện trường tĩnh	CN	CS.2016.19.14, cấp Cơ sở	01/12/2016 đến 31/12/2017	31/03/2018 KQ: Tốt
---	---	----	--------------------------	---------------------------	-----------------------

Lưu ý:

- Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS;

Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
Trước khi bảo vệ học vị tiến sĩ								
1	Molecular Siegert states in an electric field. II. Transverse momentum distribution of the ionized electrons	3	Có	Physical Review A	Q1, H = 237 - SCIE IF: 2.907	15	89 , 3, 033426	2014

2	Xây dựng đường cong hiệu suất của hệ phổ kế gamma sử dụng nguồn chuẩn đĩa cho phòng thí nghiệm vật lý hạt nhân của trường Đại học Sư phạm Tp HCM	4	Không	Tạp chí khoa học Đại học Sư Phạm Tp.HCM			21 , 55, 85-90	2010
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ								
3	Theoretical study on the optimal thermal excitation of biomaterial cantilevers	7	Có	Applied Physics Express	Q1, H = 79 - SCIE IF: 2.772		13 , 064002	2020
4	Estimation of air velocity for levitation of microparticles for air quality control	3	Có	Polish Journal of Environmental Studies	Q2, H = 44 - SCIE IF: 1.186		29 , 6, 1-4	2020
5	A numerical calculation of the penetration factor and its application	5	Có	Acta Physica Polonica B	Q3, H = 55 - SCIE IF: 0.609		51 , 4, 973-993	2020
6	On the derivation of the entropy of ideal quantum gases confined in a three-dimensional harmonic potential	2	Có	Communication Journal of Theoretical Physics	Q3, H = 43 - SCIE IF: 1.416		72 , 045701	2020

7	Classical interpretation of dynamics of ultracold atoms in the titled optical lattice	2	Có	Journal of Physics: Conference Series	Q3, H =65 - Scopus		1056 , 012013	2020
8	Mechanisms of nonsequential double ionization process of argon by near-single cycle laser pulse	2	Có	Journal of Physics: Conference Series	Q3, H = 65 - Scopus		1506 , 012008	2020
9	Re-examination of energy-loss straggling calculations of alpha particles at 5.486 MeV	3	Không	New Physics: Sae Mulli	Q3, H = 5 - Scopus		70 , 2, 153-160	2020
10	Trạng thái 2psigma của ion phân tử hydro trong điện trường tĩnh	5	Có	Tạp chí khoa học Đại học Sư phạm Tp.HCM			, Accepted	2020
11	Các cơ chế vật lý trong sự tái va chạm nhiều lần của quá trình ion hóa kép không liên tiếp	4	Có	Tạp chí khoa học Đại học Sư Phạm Tp.HCM			, Accepted	2020

12	A numerical calculation of the nuclear spin-parity and magnetic moment based on the single-particle shell model	3	Không	New Physics: Sae Mulli	Q3, H = 5 - Scopus		69 , 10, 1091-1100	2019
13	The role of electron-electron repulsion to the nonsequential double ionization mechanisms	3	Có	Journal of Physics: Conference Series	Q3, H = 65 - Scopus		1274 , 012007	2019
14	Images of molecular orbitals in strong-field photoelectron momentum distributions generated by circularly polarized pulses	3	Có	Physical Review A	Q1, H = 237 - SCIE IF: 2.907	2	99 , 1, 013428	2019
15	Heating factors of gas targets for radioactive ion beam production	4	Không	Journal of Radioanalytical and Nuclear chemistry	Q2, H = 60 - SCIE IF: 1.186		391 , 1, 33-38	2019
16	Improvement of the precision of numerical calculations using “Multiple Precision Computation” package	6	Có	Tạp chí khoa học Đại học Huế			128 , 1B, 29-34	2019

17	A procedure for high-accuracy numerical derivation of thermodynamic properties of ideal Bose gas	6	Có	European Journal of Physics	Q2, H = 35 - SCIE IF: 0.816		39 , 5, 055103	2018
18	Microscopic optical potential obtained from energy-density-functional approach for neutron-nucleus elastic scattering	7	Không	International Journal of Modern Physics E	Q2, H = 45 - SCIE IF: 1.386		27 , 6, 1850052	2018
19	Mở rộng tính toán phân bố động lượng ngang hai chiều của quang electron cho hệ nguyên tử	1	Có	Tạp chí khoa học Đại học Sư Phạm Hà Nội 2			57 , 39-49	2018
20	Chương trình cải tiến tính toán phổ động lượng của electron dưới tác dụng của laser phân cực tròn	1	Có	Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ, Đại học Quốc gia Tp.HCM			2 , 4, 126-135	2018
21	Trạng thái cơ bản của ion phân tử hydro trong điện trường tĩnh	1	Có	Tạp chí khoa học Đại học Sư Phạm Tp.HCM			15 , 6, 37-46	2018

22	Phân tách thành phần bức xạ vũ trụ cho detector nhấp nháy kích thước lớn sử dụng thiết bị số hóa DRS-4 (2GSPS)	4	Có	Tạp chí khoa học Đại học Sư Phạm Tp.HCM			14 , 12, 28-37	2017
23	Correction of parameters used for empirical formula describing the ionization rate in over-the-barrier regime	2	Có	Tạp chí khoa học Đại học Sư Phạm Tp.HCM			14 , 9, 67-75	2017
24	Derivation of thermodynamic quantities of ideal fermi gas in harmonic trap	4	Không	Tạp chí khoa học Đại học Huế			126 , 1B, 109-118	2017
25	Multiple recollision of the nonsequential double ionization process	3	Có	Tạp chí khoa học Đại học Huế			126 , 1B, 55-65	2017
26	Dependence of two-electron correlated dynamics on the relative phase of two-color orthogonal laser pulse	5	Có	Tạp chí khoa học Đại học Sư Phạm Tp.HCM			3 , 81, 34-43	2016

27	Weak-field asymptotic theory of tunneling ionization including the first-order correction terms: Comparison with exact calculations of Siegert states in molecular potentials	4	Không	Physical Review A	Q1, H = 237 - SCIE IF: 2.907	7	91 , 6, 063410	2015
28	On the derivation of bound state wavefunctions of hydrogen atom using parabolic coordinates	2	Có	Tạp chí khoa học Đại học Huế			107 , 88, 89-97	2015
29	Noble-gas atoms in a static electric field. Transverse momentum distribution of ionized electron	1	Có	Tạp chí khoa học Đại học Huế			107 , 88, 99-107	2015
30	Trajectory analysis for explanation of the V-like structure in the correlated electron momentum distribution for nonsequential double ionization of helium	2	Có	Tạp chí khoa học Đại học Sư Phạm Tp.HCM			9 , 75, 14-23	2015

31	V-like structure in the correlated electron momentum distribution for nonsequential double ionization of helium	3	Có	Tạp chí khoa học Đại học Sư Phạm Tp.HCM			5 , 70, 28-35	2015
32	Investigating the ionization process of noble gas atoms by a static electric field using Siegert state method	1	Có	Tạp chí khoa học Đại học Sư Phạm Tp.HCM			2 , 67, 39-59	2015

- Trong đó, số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS: 7

Lưu ý: Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS. 7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
Không có					

- Trong đó, các số TT của bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS:

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế:

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
Không có				

- Trong đó, các số TT giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS:

7.4. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Cấp quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
Không có					

- Trong đó, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ	Vai trò	Cơ sở giáo dục đại học
1	Viết đề cương chi tiết chương trình đào tạo hệ "Vật lý học" từ khóa K42	Tham gia	Trường Đại học Sư phạm Tp.HCM

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm: thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm: thiếu (số lượng năm, tháng): Không

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ: thiếu (năm học/số giờ thiếu): Không

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ: thiếu (năm học/số giờ thiếu): Không

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UỶ chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UỶ chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UỶ chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì không đủ 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UỶ chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UỶ không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UỶ không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

(*) Các công trình khoa học thay thế không được tính vào tổng điểm.

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tp. HCM, ngày 26 tháng 06 năm 2020

Người đăng ký
(Ký và ghi rõ họ tên)